

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 504/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngoãn E**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: số 223, tổ sáu, ấp Trường Xuân B1, xã Thanh B2, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh **Trần Văn Th**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: số 099 ấp An L, xã Thạnh P, huyện Cờ Đ, thành phố Cần Thơ.

Tạm trú: số 191B tổ mười, ấp Bình T, xã Trung A, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngoãn E và anh Trần Văn Th.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Giao con chung tên Nguyễn Trần Ngọc Thiên Y1, sinh ngày 24/8/2018 cho chị Nguyễn Thị Ngoãn E trực tiếp nuôi dưỡng, anh Trần Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Văn Th được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngoãn E tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị E đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001822 ngày 27/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố MT, tỉnh Tiền Giang, nên hoàn lại chị Nguyễn Thị Ngoãn E 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự:
  - + Chị Nguyễn Thị Ngoãn E;
  - + Anh Trần Văn Th;
- VKSND TP.MT, tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục thi hành án DS TP.MT;
- UBND xã Thanh Bình, H. Chợ G, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án-s.

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

**Đinh Thị Sang**